TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ
TỔ: SINH HỌC - KTCN

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ I
NĂM HỌC: 2022 – 2023
Môn: SINH HỌC – Khối lớp 12
Thời gian làm bài: 45 phút

HÌNH THỨC KIỂM TRA: 100% TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN

NỘI DUNG KIẾN THỨC	**CÁC MỨC ĐỘ KIẾN THỨC**				
	Nhận biết (40%)	**Thông hiểu (30%)**	**Vận dụng thấp (20%)**	**Vận dụng cao (10%)**	**Tổng Cộng**
BÀI QUY LUẬT TƯƠNG TÁC GEN VÀ TÁC ĐỘNG ĐA HIỆU CỦA GEN			Xác định tỷ lệ kiểu gen, tỷ lệ kiểu hình của tương tác cộng gộp.		
Số câu	**0**	**0**	**1**	**0**	**1**
Số điểm	**0**	**0**	**0,3125**	**0**	**0,3125**
BÀI QUY LUẬT LIÊN KẾT GEN VÀ HOÁN VỊ GEN				Xác định kết quả về số lượng kiểu hình, số lượng kiểu gen mang 2 tính trạng trội của loại phép lai có kiểu gen dị hợp 2 cặp (xảy ra liên kết gen, hoán vị gen 2 bên hoặc 1 bên).	
Số câu	**0**	**0**	**0**	**1**	**1**
Số điểm	**0**	**0**	**0**	**0,3125**	**0,3125**

NỘI DUNG KIẾN THỨC	CÁC MỨC ĐỘ KIẾN THỨC				
	Nhận biết (40%)	**Thông hiểu (30%)**	**Vận dụng thấp (20%)**	**Vận dụng cao (10%)**	**Tổng Cộng**
BÀI DI TRUYỀN LIÊN KẾT VỚI GIỚI TÍNH VÀ DI TRUYỀN NGOÀI NHÂN	- Nêu khái niệm nhiễm sắc thể giới tính. - Nêu các đặc điểm của nhiễm sắc thể giới tính. - Liệt kê nhiễm sắc thể giới tính ở các loài. - Liệt kê các vị trí mang gen nằm ngoài nhân.	- Phân biệt đặc điểm di truyền của gen nằm trên nhiễm sắc thể giới tính X, gen nằm trên nhiễm sắc thể Y và gen nằm ở ngoài nhân. - Nhận biết gen nằm trên nhiễm sắc X, không có alen trên Y thông qua kiểu gen. - Viết các loại giao tử có thể sinh ra khi gen nằm trên nhiễm sắc thể giới tính.	- Xác định được tỷ lệ kiểu gen, tỷ lệ kiểu hình của phép lai. - Vận dụng đặc điểm của gen nằm trên nhiễm sắc thể X, gen nằm ngoài nhân để xác định quy luật di truyền.	- Tìm kiểu gen bố mẹ khi biết kiểu hình ở đời con. - *Xác định tỷ lệ kiểu gen, tỷ lệ kiểu hình của phép lai có sự kết hợp giữa quy luật hoán vị gen, phân li độc lập với liên kết giới tính.*	
Số câu	**3**	**3**	**1**	**2**	**9**
Số điểm	**0,9375**	**0,9375**	**0,3125**	**0,625**	**2,8125**
BÀI ẢNH HƯỞNG CỦA MÔI TRƯỜNG LÊN SỰ BIỂU HIỆN CỦA KIỂU GEN	- Nêu khái niệm mức phản ứng, thường biến. - Nhận biết sơ đồ biểu hiện của gen thành tính trạng.	- Xác định đặc điểm của mức phản ứng, thường biến. - Phân biệt ví dụ về thường biến, đột biến.	- Phân tích mối quan hệ giữa môi trường và kiểu gen lên sự biểu hiện của kiểu hình. - Xây dựng các bước xác định mức phản ứng của kiểu gen ở thực vật.		
Số câu	**1**	**2**	**1**	**0**	**4**
Số điểm	**0,3125**	**0,625**	**0,3125**	**0**	**1,25**
CHUYÊN ĐỀ DI TRUYỀN QUẦN THỂ	- Nêu khái niệm quần thể tự thụ, quần thể giao phối;	- Xác định cách tính tần số alen, tần số kiểu gen.	- Tính được tần số alen, tần số kiểu gen trong một quần thể.		

NỘI DUNG KIẾN THỨC	CÁC MỨC ĐỘ KIẾN THỨC				
	Nhận biết (40%)	**Thông hiểu (30%)**	**Vận dụng thấp (20%)**	**Vận dụng cao (10%)**	**Tổng Cộng**
	- Liệt kê các đặc điểm di truyền của quần thể tự thụ, quần thể giao phối ngẫu nhiên. - Xác định công thức định luật Hacdi – Vanbec.	- Xác định các điều kiện để quần thể cân bằng di truyền.	- Xác định được cấu trúc di truyền của quần thể tự thụ, quần thể giao phối. - Chứng minh quần thể có cân bằng di truyền tại thời điểm đó không?		
Số câu	**3**	**1**	**2**	**0**	**6**
Số điểm	**0,9375**	**0,3125**	**0,625**	**0**	**1,875**
CHUYÊN ĐỀ ỨNG DỤNG DI TRUYỀN HỌC VÀO CHỌN GIỐNG	- Khái niệm ưu thế lai; - Liệt kê các phương pháp trong công nghệ tế bào; - Nêu khái niệm công nghệ gen; kỹ thuật di truyền ; - Liệt kê các loại thể truyền trong công nghệ gen. - Liệt kê đặc điểm của thể truyền là plasmid. - Liệt kê các loại enzim tham gia kỹ thuật cấy gen. - Liệt kê các bước trong qui trình tạo giống đột biến - Liệt kê các bước tiến hành của kỹ thuật cấy gen; các bước kỹ thuật tạo ADN tái tổ hợp.	- Phân biệt ưu điểm của tùng phương pháp tạo giống bằng công nghệ tế bào. - Giải thích đặc điểm tạo ưu thế lai của phép lai khác dòng. - Đề xuất biện pháp duy trì ưu thế lai. - Giải thích đặc điểm di truyền của các con lai sinh ra trong phương pháp cấy truyền phôi. - Phân biệt các ứng dụng của từng phương pháp tạo giống.	- Xác định được phép lai có ưu thế lai cao nhất. - Xác định số lượng giống mới tạo ra bằng phương pháp nuôi cấy hạt phấn hoặc noãn chưa thụ tinh.		
Số câu	**4**	**3**	**1**	**0**	**8**
Số điểm	**1,25**	**0,9375**	**0,3125**	**0**	**2,5**

NỘI DUNG KIẾN THỨC	CÁC MỨC ĐỘ KIẾN THỨC				
	Nhận biết (40%)	**Thông hiểu (30%)**	**Vận dụng thấp (20%)**	**Vận dụng cao (10%)**	**Tổng Cộng**
CHUYÊN ĐỀ DI TRUYỀN HỌC NGƯỜI	- Nêu khái niệm về bệnh, tật di truyền ở người; - Phát biểu khái niệm ung thư, ung thư lành tính, ác tính. - Liệt kê nguyên nhân gây bệnh di truyền phân tử, hội chứng bệnh; Bệnh ung thư. - Liệt kê các kĩ thuật chẩn đoàn trước sinh. - Liệt kê các biện pháp bảo vệ vốn gen;	- Giải thích cơ chế gây bệnh di truyền phân tử, cơ chế gây hội chứng bệnh. - Ví dụ các loại bệnh di truyền phân tử, các hội chứng bệnh. - Phân biệt cơ chế xuất hiện ung thư khi bị đột biến trên gen tiền ung thư và gen ức chế khối u.			
Số câu	**2**	**1**	**0**	**0**	**3**
Số điểm	**0,625**	**0,3125**	**0**	**0**	**0,9375**
Tổng số câu	**13**	**10**	**06**	**03**	**32**
Tổng điểm	**4,0625**	**3,125**	**1,875**	**0,9375**	**10**